TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:88/2023/HS-ST
Ngày: 28/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Anh Đức;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Dung và bà Vũ Thị Xuyến;

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thùy Dương, Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: ông Đỗ Mạnh Hoàng – kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2023/HSST ngày 08/11/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 13/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 18/5/1996 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; giới tính: nam; nơi cư trú: khu Đ, thị trấn S, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 7/12; bố là ông Nguyễn Văn H (đã chết) và mẹ là bà Trần Thị H (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 12/5/2016, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chưa thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm. Tiền sự: ngày 12/7/2023 bị Công an thành phố Chí Linh, tỉnh H Dương xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc"; nhân thân: ngày 30/9/2013 bị Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đưa vào trại giáo dưỡng 18 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 11/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa;

- Người chứng kiến:

+ Anh Vũ Minh Đ và anh Nguyễn Duy T, đều vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 11/8/2023, tại tổ 26, khu 7, phường Quang T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn H bị Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu ma túy trái phép, mục đích để sử dụng.Thu giữ trong túi quận bên phải H đang mặc 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,131 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 10 giờ ngày 11/8/2023, khi đang đi bộ một mình tại khu vực đường phía sau Trung tâm y tế thành phố Uông Bí thuộc phường Quang Trung, thành phố Uông Bí thì H được một nam thanh niên không quen biết rủ mua ma túy đá. Do bản thân từng nghiện và có nhu cầu sử dụng ma túy, H đồng ý và mua 200.000 đồng tiền ma túy đá đựng vào túi nilon của nam thanh niên này rồi giấu vào túi quần. Khi H đi đến khu vực tổ 26, khu 7, phường Quang T, thành phố Uông Bí thì bị công an yêu cầu kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên.

Quá trình điều tra ngoài số ma túy bị thu giữ, bị cáo còn bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A20S vỏ màu đen, bên trong gắn hai sim số 0339.556.475 và sim số 0394.715.804.

Tại bản kết luận giám định số 1174/KL-KTHS ngày 16/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật thu giữ của bị cáo H gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,131 gam.

Tại cáo trạng số 142/CT-VKSUB ngày 06/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Người chứng kiến là anh Vũ Minh Đ, anh Nguyễn Duy T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với tài liệu cơ quan điều tra thu thập được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/8/2023. Không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1174/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A20S vỏ màu đen, bên trong gắn hai sim số 0339.556.475 và sim số 0394.715.804 không dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội nên bị cáo không tranh luận. Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại lời nói sau cùng trước khi nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa về cơ bản giống với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được, vì vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 11/8/2023, tại tổ 26, khu 7 phường Quang T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,131 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Chất ma túy là chất kích thích gây nghiện nguy hiểm cho xã hội nên việc quản lý, sử dụng chất ma túy phải tuân theo các quy định của pháp luật. Trong vụ án này bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tình tiết tăng nặng: Năm 2016 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, chưa thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo phạm tội lần này trong thời gian chưa được xóa án tích nên pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đưa vào trại giáo dưỡng 18 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản", Công an thành phố Chí Linh, tỉnh H Dương xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo không lấy đó là bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý là không có ý thức chấp hành pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội cùng nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần pH có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đảm bảo tính phòng ngừa tệ nạn ma túy trong xã hội nói chung.

Tuy nhiên, trong quá trình lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt, để từ đó bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án và các vấn đề khác:

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A20S vỏ màu đen, bên trong gắn hai sim số 0339.556.475 và sim số 0394.715.804 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định theo quy định pháp luật tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/8/2023.

Về vật chứng:

Căn cứ các điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1174/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Galaxy A20S vỏ màu đen, bên trong gắn hai sim số 0339.556.475 và sim số 0394.715.804.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Uông Bí)

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND Tp. Uông Bí;*
- *Cơ quan CSĐT Công an Tp. Uông Bí;*
- *Chi cục THADS Uông Bí;*
- *Cơ quan THAHS Công an Tp. Uông Bí;*
- *Nhà tạm giữ Công an Tp. Uông Bí;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Đức

Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/8/2023.

Về vật chứng:

Căn cứ các điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1174/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Galaxy A20S vỏ màu đen, bên trong gắn hai sim số 0339.556.475 và sim số 0394.715.804.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Uông Bí)

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Các Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Vũ Thị Xuyến	**Phạm Thị Dung**	**Trần Quốc Nam**